

Bản án số: 12/2018/HS-ST
Ngày 30-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cư và bà Võ Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Thắm là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tham gia phiên tòa: Ông Trần Quách Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2017/TLST-HS, ngày 15 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 02/TB-TA ngày 22/01/2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th , sinh năm: 1992; trú tại khóm Long Thạnh, phường Long Châu. Thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Đạo Cao Đài; trình độ học vấn: lớp 4/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Nguyễn Văn L và bà Lê Thị Thu A; về nhân thân: Năm 2008 bị UBND huyện Tân Châu đưa vào trường giáo dưỡng 2 năm về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 22/3/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 12/02/2013 chấp hành xong hình phạt; tiền án: Ngày 30/5/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Giao cấu với trẻ em”, đến ngày 08/7/2017 chấp hành xong hình phạt; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/10/2017 đến nay. (Có mặt)

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1993; cư trú tại khóm Long Thị D, phường Long Th, thị xã TC, tỉnh An Giang. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; trú tại khóm Long Thạnh, phường Long C, thị xã TC, tỉnh An Giang. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 05/9/2017, Nguyễn Văn Th rủ anh Nguyễn Văn Q, đi đến vườn ổi của ông Phạm Văn S ở ấp Long H, xã Long A, thị xã TC, tỉnh An Giang để uống rượu, anh Q đồng ý nên điều khiển xe mô tô, hiệu Bosscity-Sirius, màu xanh - trắng, biển số 67AH - 036.89 cùng đi với Th. Sau đó, Th rủ thêm Nguyễn Văn T và Đỗ Vũ L (là bạn của Th) cùng đi. Tại đây, Th kêu T và Q nướng cá, còn Th hỏi mượn xe của Q đi mua rau, anh Q đồng ý và đưa chìa khóa xe mô tô, biển số 67AH - 036.89 cho Th, khi mua rau đem về Th tiếp tục hỏi mượn xe của anh Q đi mua nước đá và thuốc lá, anh Q đồng ý. Lúc này Th nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của anh Q đem đi cầm, lấy tiền đánh bạc, nên Th điều khiển xe mô tô đến nhà chị Nguyễn Thị H (chị họ của Th) ở khóm Long T, phường Long C, thị xã TC, tỉnh An Giang. Tại đây, Th cầm xe cho chị H với giá 2.000.000 đồng và đi chơi đánh bạc thua hết tiền. Anh Q thấy Th lấy xe đi lâu không về nên đi tìm nhưng không gặp. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Th nói cho anh Q biết đã cầm xe và hẹn đến ngày 06/9/2017, sẽ trả lại xe cho anh Q. Đến sáng ngày 06/9/2017, anh Q nhiều lần gọi điện cho Th không được và đi tìm Th nhưng không gặp, nên anh Q đến Công an phường Long C, thị xã TC trình báo sự việc trên. Ngày 10/10/2017, Th bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã TC, khởi tố về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 xe mô tô, hiệu Bosscity-Sirius, màu xanh - trắng, biển số 67AH-036.89, (Đã qua sử dụng).
- 02 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, hiệu Bosscity-Sirius, biển số 67AH - 036.89 (bản photô có công chứng).
- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, đối với xe mô tô - xe gắn máy.

Tại Kết luận số 37 ngày 18/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản, trong tổng hình sự thị xã Tân Châu, kết luận: 01 xe mô tô, loại 50F, nhãn hiệu Bosscity-Sirius, màu xanh - trắng, số máy MBL58F002577, số khung B5UMF1002577, biển số 67AH - 036.89, (Đã qua sử dụng). Giá trị còn lại, trị giá 5.500.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại, nhân chứng và người có quyền lợi liên quan trình bày như sau:

Các anh Nguyễn Văn Q, Đỗ Vũ L và em Nguyễn Văn T, cùng cho biết: Khoảng 09 giờ ngày 05/9/2017, trong lúc tổ chức uống rượu tại vườn ổi ở ấp Long H, xã Long A, thị xã TC, tỉnh An Giang, Nguyễn Văn Th hỏi mượn xe mô tô biển số 67AH - 036.89 của anh Q đi mua rau, anh Q đồng ý. Sau khi mua rau về, Th tiếp tục mượn xe của anh Q đi mua nước đá và thuốc lá, rồi Th đem xe mô tô của

anh Q đi cầm như nội dung vụ án nêu trên. Hiện, anh Q đã nhận lại xe mô tô và không yêu cầu Th bồi thường gì thêm.

Chị Nguyễn Thị H trình bày: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 05/9/2017, chị đang ở nhà, Th điều khiển xe mô tô hiệu Bosscity -Sirius, màu xanh - trắng, biển số 67AH - 036.89 đến và kêu chị cầm xe với giá 2.000.000 đồng. Lúc đó, Th nói xe của bạn nhờ cầm dùm, nghĩ Th nói thật nên chị đồng ý nhận cầm. Chị H đã giao nộp xe mô tô trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu và không yêu cầu Th phải trả lại cho chị số tiền 2.000.000 đồng cầm xe.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân châu, tỉnh An Giang, truy tố Nguyễn Văn Th tại cáo trạng số 56/VKS-HS ngày 15/11/2017, về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm đ khoản 2 Điều 140 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa có ý kiến giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và đề nghị HĐXX áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật hình sự 2015; điểm e khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo Nguyễn Văn Th có ý kiến thống nhất với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và ý kiến luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Châu, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Th khai nhận do không có tiền tiêu xài và đi đánh bạc, nên trong lúc được anh Nguyễn Văn Q cho mượn xe mô tô biển số 67AH - 036.89, để đi mua thuốc lá và nước đá, thì bị cáo Th đem xe mô tô của anh Q đến cầm cho chị Nguyễn Thị H như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Th hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi mượn xe mô tô biển số 67AH - 036.89, của anh Nguyễn Văn Q trị giá 5.500.000 đồng, rồi đem đi cầm cho chị

Nguyễn Thị H với giá 2.000.000đồng, mà bị cáo Nguyễn Văn Th thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội và có đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định trong Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Th đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý. Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 về thi hành Bộ luật hình sự 2015, HĐXX kết luận bị cáo Nguyễn Văn Th đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm e khoản 2 điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo; các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tài sản của công dân là do công sức của họ tạo ra hoặc do nguồn thu nhập hợp pháp khác mà họ có được, nên tài sản riêng của công dân luôn được mọi người tôn trọng và được pháp luật bảo vệ, những hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tài sản riêng công dân thì sẽ bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn Th đang đứng trước Tòa hôm nay là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết được việc mượn xe mô tô của anh Q rồi đem đi cầm cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do bản tính tham lam, chạy lười lao động, ham mê cờ bạc và xem thường pháp luật nên đã thúc đẩy bị cáo phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, đây cũng là nguyên nhân và là động cơ phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo Th đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của anh Nguyễn Văn Q, đồng thời còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo Th là người có nhân thân xấu, bị cáo mới chấp hành hình phạt tù xong vào ngày 08/7/2017, nhưng bị cáo không chịu tu sửa bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, để răn đe, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung loại tội phạm này ở địa phương.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Th có thái độ thật thà khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do đó, HĐXX có xem xét giảm nhẹ một phần về trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Qua xem xét các tình tiết nêu trên HĐXX thấy cần xử phạt tù bị cáo Nguyễn Văn Th ở mức giữa trong khung hình phạt của điều luật bị cáo bị xét xử là phù hợp với pháp luật và cũng tương xứng với việc phạm tội của bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra anh Nguyễn Văn Q đã nhận lại xe mô tô và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, chị Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo Th phải bồi thường cho chị số tiền 2.000.000đồng nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan Điều tra đã xử lý xong, nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 về thi hành Bộ luật hình sự 2015; điểm e khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th mức án 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND thị xã Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Cơ quan điều tra, CA TX.Tân Châu;
- Nhà tạm giữ, CA TX.Tân Châu;
- Chi cục THADS thị xã Tân Châu;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

Nguyễn Công Bình